

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY:

Thời gian thực hiện từ ngày: 21/04 - 25/04/2025)

Thứ Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	T7 (Học bù T6 ngày 2-5)
Đón trẻ - ĐD-TC- TDS	- Cô lên lớp trước 15 phút thông thoáng phòng, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp kiểm tra cá nhân. chơi tự chọn, điểm danh trẻ - Trò chuyện với trẻ về chủ đề . - Thử dực sáng với bài: Máy bay					
Chơi tập có chủ đích	LV PTTC VĐCB: - VĐCB: -.Bật qua các vòng TCVĐ: - Về đúng bến	LVP TNT (NBTN) Tàu thủy- Thuyền buồm.	LVPTT CKN&X H Tạo hình: Tô màu thuyền buồm. (Mẫu)	LVPTN N Văn học. Truyện: Tàu thủy tí hon.	LVPTTC XH Âm nhạc NH (TT) Em đi chơi thuyền TC: Tai ai tinh	LVPTNN Truyện: Vì sao thả cút đuôi
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích : Dạo chơi sân trường, thả thuyền, quan sát thuyền buồm, quan sát tàu thủy, Chơi với cát. - TCVĐ: Về đúng bến, thuyền về bến, chim sẻ và ô tô. - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu, đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi.					
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Nấu ăn, cho em bế em , ru em ngủ, bán hàng - Góc HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hình , xếp tháp chóp, gắn hình tương ứng , bé chọn màu nào - Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy, chèo thuyền, chơi tín hiệu đèn - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông đường thủy, múa hát về chủ đề, xem tranh về chủ đề					
Ăn – Ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch. Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc					
Chơi tập buổi chiều	HDTCTM TCVĐ: Thuyền về bến	- Cho trẻ thực hiện vở BLQVT	LQ BM: Truyện : Tàu thủy tí hon.	LQ BH Em đi chơi thuyền	- Lao động vệ sinh trong lớp. -NGCT	- Cho trẻ gấp máy bay bằng giấy

	- Chơi tự chọn	qua hình vẽ - Chơi tự chọn.	Chơi tự chọn	- Chơi tự chọn		- Chơi tự chọn
--	----------------	-----------------------------	--------------	----------------	--	----------------

THẺ DỤC SÁNG CHO CHỦ ĐỀ

Tập với bài: Máy bay.

. **Khởi động:** Đi, chạy các kiểu chân.

. **Trọng động:** BTPTC.

* Động tác hô hấp: Máy bay u ù... Cho trẻ hít và thở ra,

* **Động tác 1:** Động tác tay. Máy bay chuẩn bị cất cánh (Tập 4 lần)

- TTCB: Trẻ đứng tự nhiên.

1. Hai tay giang ngang mắt nhìn thẳng, lưng thẳng.

2. Về tư thế chuẩn bị.

* **Động tác 2:** lưng, bụng. Máy bay tìm nơi hạ cánh (Tập 4 lần)

- TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay để sau lưng.

1. Cúi người xuống hai tay giang ngang

2. Đầu ngoảnh sang hai bên sau đứng thẳng dậy

* **Động tác 3:** Chân. (Tập 4 lần)

- TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay chống hông

1. Hai tay giang ngang ngồi xuống.

2. Về tư thế chuẩn bị.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC.

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
* Góc thao tác vai: - Bé em - Cho em ăn - Tắm cho em - Ru em ngủ - Chơi bán hàng	- Trẻ biết nấu một số món ăn, biết bế em cho em ăn, biết cho em uống sữa xong lấy khăn lau miệng cho em. - Biết bế em và tắm cho em và mặc quần áo cho em. - Trẻ biết lắc lư ru em ngủ	- Bộ đồ chơi nấu ăn ,búp bê, bàn ghế ngồi cho trẻ - Khăn trải bàn ăn , lọ hoa - Bể tắm, khăn, quần áo búp bê.	* Hoạt động 1 (6P): Hoạt động 1 : Thỏa thuận trước khi chơi: - Cô và trẻ cùng hát bài hát “Em đi chơi thuyền ” - Cô và trẻ cùng trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường thủy - Các con vừa hát bài gì? - Thuyền là phương tiện giao thông đường gì? - Ngoài thuyền là phương tiện đường thủy ra còn có phương tiện giao thông nào cũng thuộc phương tiện giao thông đường thủy mà các con biết nữa? - Thỏa thuận về các góc chơi. - Cô giới thiệu tên trò chơi mới - Mời trẻ đến các góc chơi. Hoạt động 2 : Trong quá trình chơi: - Cô đóng vai chơi với trẻ ở các góc chơi - Cô gợi ý ,hướng dẫn cho trẻ chơi các trò chơi. - Cô bao quát trẻ chơi.
* Góc HĐVDV: - Xâu vòng bằng các bánh xe, - Xếp hình, - Xếp đoàn tàu - Chắp ghép hình. - phân loại màu sắc	- Trẻ biết chơi xâu vòng bằng bánh xe, biết xếp hình, xếp ô tô, biết chơi chắp ghép hình, trẻ biết phân loại màu sắc: không để theo thứ tự - Trẻ biết Xếp thành ô tô. - Trẻ biết cầm bút để di màu tranh phương tiện giao thông. - Trẻ biết nhào nặn lăn đất để tạo thành bánh xe. - Biết phết keo và dán đèn giao thông.	- Hạt hạt, dây xâu. - Các hình khối - Tranh cho trẻ tô màu , bàn ghế, chiếu trải - Đất nặn, keo dán, giấy màu, giấy trắng.	

* Góc vận động: - Chơi với vòng, - Lăn bóng vào gôn, - Ném bóng vào đích, - vận chuyển các loại xe.	- Trẻ biết Chơi vận chuyển các loại xe , lăn bóng vào gôn ném bóng vào đích	- Một số đồ chơi vận động như bóng, bowling, các loại xe	Hoạt động 3 : Kết thúc buổi chơi: - Cô nhận xét các góc chơi , tuyên dương trẻ chơi giỏi và động viên ,một số trẻ chơi chưa giỏi.
4. Góc nghệ thuật - Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông - Múa hát về chủ đề phương tiện giao thông đường bộ - Làm các PTGT	Trẻ biết cách cầm bút để di màu tô và tô màu ô tô ,xe máy - Biết múa hát những bài hát trong chủ điểm - Biết chia đất ,lăn tròn ấn dẹt tạo thành bánh xe.	- Giấy màu,đất nặn ,bút sáp ,xắc xô ,tranh.... - Dụng cụ âm nhạc: Đàn, trống cơm, xắc xô	

Thứ 2 ngày 21 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN – THẺ DỤC SÁNG- ĐIỂM DANH**

+ Đón trẻ:

- Cô niềm nở đón trẻ , cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ
- Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi với một số đồ chơi lắp ghép
- Thẻ dục sáng: Tập với bài “ máy bay”
- Điểm danh: Cô điểm danh trẻ

*** CHƠI- TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển thể chất

PTVD: VĐCB: Bật qua các vòng.

TCVD: Về đúng bến

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động: Bật qua các vòng
- Trẻ biết cách bật qua các vòng, chân không dẫm lên các vòng.
- Trẻ nhớ tên trò chơi và hứng thú chơi trò chơi vận động: Về đúng bến.

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng bật qua các vòng cho trẻ.
- Trẻ chơi trò chơi “ về đúng bến” thành thạo.

3.Thái độ

- Giáo dục trẻ không tranh dành xô đẩy bạn khi chơi, khi học.
- Giáo dục trẻ siêng vận động giúp cho cơ thể luôn khoẻ mạnh.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Sân tập sạch sẽ, 6 – 8vòng	- Tâm thế trẻ thoải mái

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: Tập trung trẻ lại gần cô 2. Nội dung * Khởi động(3p): - Trẻ đi, chạy nhanh chậm sau đó đứng thành vòng tròn * Trọng động(8-10p): BTPTC. * Động tác 1: Động tác tay. Máy bay chuẩn bị cất cánh (Tập 4 lần) - TTCB: Trẻ đứng tự nhiên. 1. Hai tay giang ngang mắt nhìn thẳng, lưng thẳng.	- Trẻ tập trung trẻ lại gần cô - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập bài tập phát triển chung cùng cô - Trẻ tập 3-4 lần

2. Về tư thế chuẩn bị. * Động tác 2: lưng, bụng. Máy bay tìm nơi hạ cánh (Tập 4 lần) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay để sau lưng. 1. Cúi người xuống hai tay giang ngang 2. Đầu ngoảnh sang hai bên sau đứng thẳng dậy * Động tác 3: Chân. (Tập 4 lần) - TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay chống hông 1. Hai tay giang ngang ngồi xuống. 2. Về tư thế chuẩn bị. *VĐCB: Bật qua các vòng Để thực hiện tốt vận động các con hãy quan sát cô thực hiện trước nhé + Lần 1: Không phân tích động tác - Cô đã thực hiện xong vận động rồi, bây giờ các con quan sát cô thực hiện lại vận động nhé + Lần 2: Cô làm và phân tích động tác bật - Tư thế chuẩn bị cô đứng chụm chân trước vạch xuất phát. Hai tay chống hông mắt nhìn thẳng vào vòng, khi có hiệu lệnh bật hai đầu gối hơi khuyu, dùng sức của chân nhún bật vào vòng, tiếp đất bằng 2 mũi bàn chân. Khi bật đến hết vòng cuối cùng hai bàn chân cô chạm đất đồng thời từ mũi bàn chân rồi đến cả bàn chân, sau đó đi về cuối hàng đứng. + Cô vừa thực hiện vận động gì? - Cô cho 1 vài trẻ khá thực hiện - Cho lần lượt trẻ thực hiện (Sửa sai cho trẻ) + Chúng mình vừa thực hiện vận động gì? - Cho 2 đội thi đua + Chúng mình vừa thực hiện vận động gì? - Cho một trẻ lên thực hiện lại c. Trò chơi vận động: Về đúng bến	- Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ tập 3-4 lần - Trẻ đứng theo đội hình - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem cô làm mẫu - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ lên làm mẫu - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - 2 tổ thi đua nhau - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

- Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hội tĩnh: (1- 2 phút) - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập hai vòng 3. Kết thúc. Nhận xét tuyên dương trẻ	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi (2-3 lần) - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân sau đó vào lớp.
---	--

***. DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1. Hoạt động có mục đích: Dạo chơi sân trường	+ Cô cho trẻ ra sân dạo chơi - Cô và các con cùng đi đâu đây? - Sân trường của chúng mình có đẹp không? - Các con hãy nhìn xem trên sân trường có gì nào? - Cô dẫn trẻ đi đến một số bài tập sàn trên sân và hỏi trẻ đây là gì? Để làm gì? = Giáo dục trẻ khi chơi phải cẩn thận, giữ gìn đồ chơi.
2. Trò chơi vận động: Chim sẻ và ô tô	+ Cô giới thiệu tên trò chơi - Giới thiệu luật chơi, cách chơi
3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với một số bài tập sàn trên sân	- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần + Cô giới thiệu với trẻ các đồ chơi gì để trẻ chơi - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi - Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- **Góc thao tác vai:** Nấu ăn, cho em bé em, ru em ngủ, bán hàng.
- **Góc HĐVĐV:** Xâu vòng, xếp hình, xếp tháp chóp, gắn hình tương ứng, bé chọn màu nào
- **Góc vận động:** Chơi với bóng, vòng, gậy, thuyền về bến
- **Góc nghệ thuật:** Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông đường thủy, múa hát về chủ đề, xem tranh về chủ đề

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU**

1. HDTCM (TCVĐ): Thuyền về bến

- Trang 37 sách tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, câu đố theo chủ đề trẻ 24- 36 tháng tuổi.

2. Cho trẻ chơi tự chọn

- Cô cho trẻ chơi tự chọn ở góc các góc
- Cô bao quát trẻ

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Cháu: Ngọc Ánh, Minh Quân, Hoàng có kỹ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định

Cháu: Minh, Quân trả lời tốt câu hỏi của cô

Cháu: Minh Ánh Trà thể hiện tốt vai chơi ở góc nấu ăn

** Biện Pháp: Cô tuyên dương khen ngợi trẻ kịp thời để trẻ đi vệ sinh tốt hơn.*

Thứ 3 ngày 22 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển nhận thức

Đề tài: Nhận biết tập nói: Tàu thủy – Thuyền buồm.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ biết gọi đúng tên và nói được một số đặc điểm, màu sắc của phương tiện giao thông đường thủy : Tàu thủy -Thuyền buồm.
- Trẻ nói được lợi ích của tàu thủy và Thuyền buồm đối với cuộc sống con người.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận biết tập nói “ Tàu thủy , Thuyền buồm ” cho trẻ.
- Luyện phát âm đúng các từ trong bài và trả lời các câu hỏi của cô

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ không chơi gần ao hồ, sông nước.
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô:	Đồ dùng của trẻ:
------------------------	-------------------------

- Hộp quà đựng tranh tàu thủy, thuyền buồm. - Câu đố về tàu thủy, thuyền buồm. - Lô tô về tàu thủy, thuyền buồm, ca nô. - Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền. - Chiếu trải cho trẻ ngồi	- Mỗi trẻ 1 rô dựng lô tô tàu thủy, thuyền buồm. - Tâm thế trẻ thoải mái. - Trẻ hát bài hát: Em đi chơi thuyền.
--	---

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Gây hứng thú: -Cô cho trẻ nghe bài hát “Em đi chơi thuyền” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Dẫn dắt vào bài... 2. Nhận biết tập nói: Thuyền buồm .Tàu thủy. <i>* NBTN Thuyền buồm</i> - Cô cho trẻ xem hình ảnh thuyền trên vi tính + Đây là cái gì? Cô cho trẻ phát âm + Thuyền có màu gì đây? thuyền đang chạy ở đâu? + Còn đây là cái gì của thuyền?(cô chỉ vào các bộ phận của thuyền : mũi thuyền ,cánh buồm ... cho trẻ gọi tên) + Thuyền dùng để làm gì? - Ngoài thuyền ra chúng mình còn biết PTGT nào nữa cũng chạy dưới nước nữa <i>* NBTN Tàu thủy</i> - Cô cho trẻ quan sát tàu thủy - Cô chỉ vào tranh và các giới thiệu các bộ phận của tàu thủy, (mũi tàu, ống khói...) chú ý cho trẻ phát triển ngôn ngữ cá nhân nhiều	- Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô

*GD trẻ lợi ích của thuyền, tàu thủy..., cách đi và ngồi trên thuyền và tàu thủy. *<i>Mở rộng</i>: Cô cho trẻ xem các loại PTGT đường thủy khác: Ca nô, thuyền thúng, tàu ngầm... * <i>Củng cố</i>: Trò chơi “ Thi xem ai nhanh” - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Trẻ chơi hứng thú 4 - 5 lần - Khuyến khích động viên trẻ tham gia chơi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét – tuyên dương trẻ - Cô cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền” và đi ra sân chơi	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú -Trẻ hát và ra sân chơi
--	--

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích: Chơi với cát	+ Cô cho trẻ ra bể cát của trường - Đây là đâu các con? - Trong bể cát có những loại cát gì? - Cát khô thì ta có thể chơi đóng cát, còn cát ướt ta chơi đóng bánh. - Các con có thích chơi với cát không? - Giáo dục trẻ khi chơi phải cẩn thận không làm cát lên người.
2. Trò chơi vận động: Về đúng bến	+ Cô giới thiệu tên trò chơi - Giới thiệu luật chơi,cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần = Giáo dục trẻ phải biết chơi cùng bạn
3. Chơi tự do: Cô chuẩn bị các nguyên vật liệu cho trẻ chơi: Hạt hạt, bóng,vòng,phấn....	+ Cô giới thiệu với trẻ các đồ chơi gì để trẻ chơi - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi - Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi

* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

- **Góc thao tác vai:** Nấu ăn, cho em bế em, ru em ngủ, bán hàng
- **Góc HĐVĐV:** Xâu vòng, xếp hình, xếp tháp chóp, gắn hình tương ứng, bé chọn màu nào
- **Góc vận động:** Chơi với bóng, vòng, gậy, thuyền về bến

- **Góc nghệ thuật:** Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông đường thủy, múa hát về chủ đề, xem tranh về chủ đề

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:

- Cho trẻ thực hiện vở BLQVT qua hình vẽ

2. Chơi ở góc

- Cô cho trẻ chơi tự chọn ở góc. Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Cháu: Thanh Trà, Minh Hoàng, Hồng Diễm biết gọi đúng tên và nói được một số đặc điểm, màu sắc của phương tiện giao thông đường thủy : Tàu thủy -Thuyền buồm. Quân, Minh ăn hết suất và biết cất bát và ghế giúp cô.

Cháu: Khánh Đăng, Hồng Diễm trả lời tốt câu hỏi của cô.

Cháu: Minh Trí, Tú ồm nên nghỉ học nhiều nên uốn.

** **Biện Pháp:** Cô bao quát động viên khen trẻ kịp thời để trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.*

- *Cô phối hợp với phụ huynh để có biện pháp chăm sóc tốt hơn cho trẻ.*

Thứ 4 ngày 23 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định
- Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ học tài lớp

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**
Lĩnh vực phát triển TCKNXH và thẩm mỹ.
Đề Tài: Tô màu Thuyền buồm (mẫu)

1. Mục đích yêu cầu:

Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi thuyền buồm
- Biết chọn màu tô không chớm ra ngoài.
- Biết cầm bút bằng 3 đầu ngón tay.

Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tô màu cho trẻ.
- Rèn kỹ năng cách cầm bút.
- Rèn kỹ năng cách cầm bút ngồi ngay ngắn khi tô màu

Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết hứng thú tham gia vào các hoạt động tạo hình,
- Biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

2. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Bài hát “Em đi chơi thuyền” - Video thuyền buồm. - Tranh mẫu: + 1 tranh cô đã tô màu thuyền buồm. + 1 tranh vẽ thuyền buồm chưa tô màu. - Bút sáp màu, khăn che	- Bút sáp màu - Giá trưng bày sản phẩm - tranh thuyền buồm - Bàn, ghế , chiếu cho trẻ ngồi - Tâm thế trẻ thoải mái

3. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức: “Xúm xít, xúm xít” Hôm nay lớp mình tổ chức chương trình bé khéo tay. Đến với chương trình bé khéo tay ngày hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con tô màu thuyền buồm. trước khi vào chương trình cô con mình hát vang bài em đi chơi thuyền. Trong bài hát có thuyền con vịt, thuyền con rồng chơi rất là vui phải kg nào? Đến với chương trình bé khéo tay ngày hôm nay cô cũng có một bức tranh để chúng mình quan sát đây bây giờ cô mời các con cùng hướng lên màn hình để quan sát nhé. 2. Nội dung: (10 – 12 phút)	Trẻ đến bên cô Trẻ vừa đi vừa hát

2.1. Hoạt động 1: Quan sát đàm thoại tranh mẫu. Tranh 1: - Cô cho trẻ quan sát trên máy. + Bức tranh gì đây? Cô có bức tranh thuyền buồm đấy. các con hãy nhìn xem cô tô màu như thế nào? Đây là gì đây? Đây là thân thuyền cô tô màu gì đây? Còn đây là cánh buồm cô tô màu gì? Ngoài ra trên bức tranh cô còn có ông mặt trời cô tô màu đỏ và nước cô tô màu xanh nước biển. Cô còn tô màu nền cho bức tranh nữa đấy. Tranh 2: Cô còn có một bức tranh nữa các con cùng quan sát nhé. Thân thuyền nay cô tô màu gì? Còn cánh buồm nước biển và ông mặt trời cô tô màu giống bức tranh trên máy. 2.2 Hoạt động 2: Cô tô mẫu. - Cô hướng dẫn cách tô: (vừa làm vừa hỏi trẻ) + Cô có bức tranh vẽ về cái gì đây? - Để tô màu cho bức tranh thuyền buồm cô cần có gì nào? + Cô chọn bút màu gì đây các con? + Cô cầm bút bằng tay nào? + Cô tiếp tục làm gì đây? + Cô tô từ đâu sang đâu? + Khi tô cô tô như thế nào? 2.2 Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cô phát dụng cụ cho trẻ - Trước khi tô màu tranh các con cầm bút lên chúng ta cùng khởi động nào. (Cô cho trẻ cầm bút làm động tác tô màu trên không). Nào các con bắt đầu tô nào. - Cô đến bên trẻ hỏi trẻ: + Con đang làm gì? + Con tô màu cái gì? + Con tô màu bánh chưng màu gì? - Cô bao quát, nhắc nhở trẻ tư thế ngồi, cách tô màu, động viên khuyến khích trẻ tô đẹp. 2.3 Hoạt động 4: Trưng bày, nhận xét sản phẩm:	Thuyền buồm. Màu xanh Bức tranh vẽ Bút màu Bút màu xanh. Tay phải Tô màu Cô tô từ trái sang phải. Tô không lem ra ngoài Tô màu Màu xanh Trẻ đưa tranh lên giá trưng bày
--	--

- Hỏi trẻ tên câu chuyện. Cô trò chuyện với trẻ về nội dung câu chuyện
- = Giáo dục trẻ

2. Chơi tự chọn ở các góc:

- Cô cho trẻ chơi ở góc, cô bao quát trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Cháu: Quỳnh, Hoàng, Thanh Trà, Hoàng Thịnh biết cách cầm bút bằng 3 ngón tay và chọn màu phù hợp để tô màu thuyền buồm. Ngồi đúng tư thế, di màu đẹp.

Cháu: Minh Trí ăn xong chưa tự giác cất bát

BPKP: Cô chú ý đến trẻ nhắc nhở trẻ.

Thứ 5 ngày 24 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng , dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Đề tài: Truyện: Tàu thủy tí hon

1. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU :

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên câu truyện: Tàu thủy tí hon
- Biết tên các nhân vật trong truyện: ông nội, tàu thủy tí hon, xà lan
- Hiểu nội dung câu chuyện: tàu thủy rất thích làm việc với ông, và tàu thủy đã giúp đỡ công việc của ông

2. Kỹ năng.

- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3.Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu phải ngồi ngay ngắn không chạy, nhảy trên tàu, thuyền

II. Chuẩn bị

- Máy tính, bài giảng điện tử truyện “ Tàu thủy tí hon”
- Hình ảnh tàu thủy.
- Nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền”

III. Tổ chức hoạt động

HD của cô	HD của trẻ
1.Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài “em đi chơi thuyền” - Trò chuyện và cho trẻ xem hình ảnh tàu thủy trên màn hình. Hỏi trẻ: + Đây là gì? + Tàu thủy chạy ở đâu ? - Cô có 1 câu chuyện nói về bạn tàu thủy tuy bé nhưng đã biết giúp đỡ mọi người đấy, các con có muốn nghe không? Bây giờ các con hãy lắng nghe cô kể câu chuyện “ Tàu thủy tí hon”nhé 2. Nội dung * Hoạt động 1:Cô kể chuyện diễn cảm. - Lần 1: Cô kể diễn cảm thể hiện cử chỉ điệu bộ - Lần 2: Cô kể kết hợp hình ảnh minh họa *Hoạt động 2 Đàm thoại giúp trẻ hiểu nội dung câu chuyện - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những phương tiện giao thông nào?	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

- Công việc của ông nội tàu thủy tí hon là làm gì? “Tàu thủy tí hon rất thích ông nội làm việc. Ông là một tàu thủy lớn. Ông đẩy các xà lan trên sông” - Có chuyện gì xảy ra khi hai ông cháu đang đẩy xà lan chở đầy lúa? “Á à ! Một chiếc xuồng đang ngáng đường kìa ! Các xà lan thì quá lớn mà tình thế lại quá cấp bách không tránh kịp nữa rồi”. - Tàu thủy tí hon đã làm gì? “Tàu thủy tí hon vội vờn lên trước ông, đẩy xuồng qua chỗ an toàn” - Ông đã nói gì với tàu thủy tí hon? “Phì ! suýt chút nữa thì tiêu ! Ông nói.” Cô chốt lại: Tàu thủy thật dũng cảm phải không, tàu thủy tí hon đã cứu anh xuồng và ông nội thoát nạn đấy. Các con có yêu quý tàu thủy tí hon không? - Yêu quý thì chúng mình phải học tàu thủy tí hon là biết giúp đỡ mọi người nhé *Hoạt động 3. Củng cố - Cho trẻ chơi trò chơi “Đèn pha” + Cách chơi: Trẻ đứng tại chỗ, 2 tay giơ lên đầu, bàn tay nắm lại, cô nói và làm động tác, trẻ làm theo cô. + Đèn nhấp nháy, nhấp nháy - Là tớ muốn xin đường - Xin nhường đường cho tớ đi (các ngón tay chụm lại, xòe ra nhiều lần). + Đèn nhấp nháy, nhấp nháy bên phải: Tớ muốn rẽ phải đây (tay trái thả xuôi xuống, tay phải giơ lên, chạm và xòe ra nhiều lần) + Đèn nhấp nháy, nhấp nháy bên trái: Tớ muốn rẽ trái đây (tay phải thả xuôi xuống, tay trái giơ lên, chạm và xòe ra nhiều lần) - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe
--	--

- Cô kể lần 3: Cho trẻ xem video 3. Kết thúc: - Cô cho trẻ VDTN bài hát “ Em đi chơi thuyền”	- Trẻ chơi - Trẻ hát vận động
---	--

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích * Quan sát: Tàu thủy.	+ Cô cho trẻ hát bài hát: Đi chơi. - Cô chỉ tàu thủy cho trẻ quan sát và đàm thoại - Đây là xe gì? – tàu thủy có màu gì? - Tàu thủy có những bộ phận gì?(Cô chỉ vào từng bộ phận và hỏi trẻ) - Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì? - Tàu thủy dùng để làm gì? = Giáo dục trẻ: Biết an toàn khi tham gia ngồi tàu thủy. + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần = Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi = Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
2. Trò chơi vận động: * Thuyền về bến	
3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với một số bài tập sàn trên sân trường	

* CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

- **Góc thao tác vai:** Nấu ăn, cho em bé em , ru em ngủ, bán hàng
- **Góc HĐVĐV:** Xâu vòng, xếp hình , xếp tháp chóp, gắn hình tương ứng , bé chọn màu nào
- **Góc vận động:** Chơi với bóng, vòng, gậy, thuyền về bến
- **Góc nghệ thuật:** Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông đường thủy , múa hát về chủ đề, xem tranh về chủ đề

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Làm quen bài hát : Em đi chơi thuyền

- Cô giới thiệu tên bài hát ,tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lại cho trẻ nghe lần nữa.
- Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu thuyền thì nên ngồi yên ,không thò tay ra ngoài.

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc
- Cô bao quát trẻ chơi

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Cháu: Diệu Anh, Minh Hoàng, Khánh Đăng nhớ tên truyện “tàu thủy tí hon”, hiểu nội dung câu chuyện Biết hành động của các nhân vật truyện.

Cháu: Minh Quân, Đức Bình nói chưa rõ lời.

BPKP: Cô kết hợp phụ huynh dạy trẻ nói rõ lời

Thứ 6 ngày 26 tháng 4 năm 2024

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng , dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển TCXH & TM

Nghe hát (TT): Em đi chơi thuyền

Trò chơi : Tai ai tinh

I. YÊU CẦU:

1. Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên bài hát “Em đi chơi thuyền “.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát bài " Em đi chơi thuyền "
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi : Tai ai tinh

2. Kỹ năng :

- Rèn luyện kỹ năng chơi trò chơi
- Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe hát cho trẻ.

3. Thái độ :

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông phải ngồi ngăn nắp trên thuyền.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của Cô	Đồ dùng của trẻ
- Đàn ghi âm các bài hát “Em đi chơi thuyền” - Tranh thuyền - Xắc xô ,trống cơm - Trò chơi: Tai ai tinh	- Trang phục: váy , mũ múa - Dụng cụ âm nhạc: Phách, trống lắc, xắc xô. - Ghế ngồi cho trẻ.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Ổn định - Cô đưa tranh thuyền buồm ra và hỏi trẻ: +Tranh vẽ gì đây? +Thuyền đi ở đâu? + Thuyền dùng để làm gì ? +Có một bài hát cũng nói về em bé đi chơi bằng chiếc thuyền thật em bé rất là vui và thích. Đó là bài hát “Em đi chơi thuyền “.Hôm nay cô sẽ hát cho các con nghe nhé! 2.Nội dung <u>Hoạt động 1</u> : NH: " Em đi chơi thuyền " - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần: + Lần 1 : Cô hát không nhạc + Lần 2 kết hợp nhạc và điệu bộ minh họa. - Hỏi trẻ tên bài hát . - Cô hát lại cho trẻ nghe lần nữa và khuyến khích trẻ hát và hưởng ứng cùng cô. - Giáo dục an toàn giao thông đường thủy khi đi chơi thuyền thì chúng mình phải ngồi ngay ngắn , ngồi im không thò đầu ,thò tay xuống nước .Không được chơi gần ao hồ. <u>Hoạt động 2</u> :TC : Tai ai tinh - Cô giới thiệu tên trò chơi ,cách chơi và luật chơi cho trẻ. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Hỏi trẻ tên trò chơi. 3. Kết thúc :Cô và trẻ hát lại bài hát “Em đi chơi thuyền “ và đi ra ngoài.	Trẻ xem tranh và trả lời câu hỏi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp hát cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ hát và đi ra ngoài

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Hoạt động có mục đích * Quan sát: Thuyền buồm.	+ Cô cho trẻ hát bài hát: Đi chơi.
---	---

2. Trò chơi vận động: * ô tô và chim sẻ 3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với một số bài tập sàn trên sân nhà văn hóa	- Cô chỉ vào thuyền buồm cho trẻ quan sát và đàm thoại - Đây là xe gì? – Thuyền buồm có màu gì? - Thuyền buồm có những bộ phận gì?(Cô chỉ vào từng bộ phận và hỏi trẻ) - Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì? - Thuyền buồm dùng để làm gì? = Giáo dục trẻ: Biết an toàn khi tham gia ngồi trên thuyền. + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần = Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi = Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
--	---

*** CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- **Góc thao tác vai:** Nấu ăn, cho em bế em , ru em ngủ, bán hàng
- **Góc HĐVĐV:** Xâu vòng, xếp hình , xếp tháp chóp, gắn hình tương ứng , bé chọn màu nào
- **Góc vận động:** Chơi với bóng, vòng, gậy, thuyền về bến
- **Góc nghệ thuật:** Tô màu tranh các loại phương tiện giao thông đường thủy , múa hát về chủ đề, xem tranh về chủ đề

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức buổi vui liên hoan văn nghệ cuối tuần cho trẻ
- Cho trẻ biểu diễn một số tiết mục về chủ đề. Cô biểu diễn đàn xen cùng trẻ.
- Giáo dục trẻ

2. Vệ sinh nhóm lớp, môi trường:

- Cuối tuần cô tổng dọn vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ

3. Nêu gương cuối tuần:

- Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”
- Cô hỏi trẻ bài hát nói về điều gì?
- Cô nhắc tiêu chuẩn bé ngoan cho trẻ nghe
- Cô bình xét cho trẻ , cô động viên khích lệ trẻ để trẻ hứng thú đi học

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Cháu: Hồng Diễm, Minh Hoàng biết tên bài hát, hiểu được nội dung bài hát, Chú ý nghe hát, đung đưa theo giai điệu của bài hát và hưởng ứng cùng cô.

Cháu: Bảo Châu hát chưa rõ lời.

BPKP: Cô kết hợp phụ huynh dạy trẻ hát rõ lời

Thứ 7 ngày 2 tháng 5 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô niềm nở đón trẻ , cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ
- Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi với một số đồ chơi lắp ghép
- Thể dục sáng: Tập bài “Máy bay”
- Điểm danh: Cô điểm danh trẻ

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Chuyện: “Vì sao thỏ cụt đuôi”

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên câu chuyện “Vì sao Thỏ cụt đuôi”
- Trẻ biết tên các nhân vật trong câu chuyện bạn Thỏ, bạn Nhím
- Trẻ biết được nội dung của câu chuyện.
- Nội dung câu chuyện nói về Thỏ và Nhím là đôi bạn rất thân, Thỏ rất thông minh nhưng hay nghịch ngợm leo trèo nhảy nhót khắp. Vì không nghe lời Nhím nên chiếc đuôi xinh đẹp đã bị xe đè lên đứt rời ra. Nhím đã giúp đỡ Thỏ khi bạn gặp nạn đấy.

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.
- Giáo dục trẻ về bài học an toàn giao thông

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Tranh minh họa nội dung câu chuyện - Ti vi, máy tính - Nhạc bài hát “Trời nắng trời mưa” - Video truyện “Vì sao Thỏ cụt đuôi”	- Tâm thế trẻ thoải mái

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ

1. Ổn định, gây hứng thú:

1. Ổn định tổ chức (1-3p)

- Cô và trẻ nghe hát bài “Trời nắng, trời mưa” nào.
- Các con ơi chúng mình vừa được nghe bài hát gì nào?

À đúng rồi đó là bài hát trời nắng trời mưa, trong bài hát có nhắc đến bạn Thỏ đấy.

- Hôm nay cô sẽ kể cho các con câu chuyện “ Vì sao Thỏ cụt đuôi”

2. Nội dung (12- 15 phút).

***2.1.HĐ1: Kể chuyện cho trẻ nghe.**

- Cô giới thiệu tên chuyện “Vì sao Thỏ cụt đuôi”
- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm, kết hợp với hình ảnh minh họa.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- À đúng rồi cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện vì sao Thỏ cụt đuôi đấy.

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

Trong câu chuyện có bạn Thỏ và bạn Nhím đấy.

- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa

Cô vừa kể truyện gì?

Cô giới thiệu nội dung truyện: Nội dung câu chuyện nói về Thỏ và Nhím là đôi bạn rất thân, Thỏ rất thông minh nhưng hay nghịch ngợm leo trèo nhảy nhót khắp. Vì không nghe lời Nhím nên chiếc đuôi xinh đẹp đã bị xe đè lên đứt rời ra. Nhím đã giúp đỡ Thỏ khi bạn gặp nạn đấy

*** Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn, giảng giải.**

- Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu truyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào?

+ À đúng rồi đấy trong câu chuyện có bạn Thỏ và bạn Nhím đấy.

Trẻ hát cùng cô

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời câu hỏi

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời câu hỏi

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

- Thỏ rủ Nhím đi chơi ở đâu? + Thỏ rủ Nhím ra ven rừng chơi cạnh rừng là một con đường đất đỏ chạy qua. Bên kia đường là bãi cỏ rộng nhiều hoa thơm bướm lượn trông thật thích mắt - Điều gì đã xảy ra khi Thỏ băng qua đường? + Thỏ không nghe lời Nhím chạy băng qua đường và bị ô tô đè lên đứt mất đuôi. - Thấy Thỏ bị nạn Nhím đã làm gì để giúp đỡ Thỏ? + Nhím đã chạy ra đỡ Thỏ vào lề đường bị mất đuôi Thỏ buồn và ân hận lắm. - Khi chúng ta qua đường thì phải làm gì? - Hai bạn đã rút ra bài học gì? - Qua câu chuyện lớp mình nên học tập bạn nào? + Các con nên học tập bạn Nhím nhé biết khuyên bạn và giúp đỡ bạn khi bạn gặp nạn, và chấp hành tốt ATGT đấy. - Giáo dục trẻ: Khi qua đường phải nhìn thật kỹ trước sau không có xe mới được sang đường. - Lần 3: Cô cho trẻ xem video truyện - Cô hỏi trẻ tên truyện. Bây giờ cô con mình cùng chơi trò chơi “đèn giao thông” nhé. 3. Kết thúc (1- 2phút). - Xin chào và hẹn gặp lại các con vào các giờ học tiếp theo	Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe Trẻ xem video Trẻ trả lời Trẻ chơi trò chơi
---	---

DAO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích: Đạo chơi vườn hoa hường	+ Cô cho trẻ ra vườn hoa hường chơi và hỏi trẻ: - Phía trước con có cây hoa gì ? Trẻ nói tên hoa. - Đây là bộ phận gì của cây hoa ? Lá hoa có màu gì? - Bông hoa hường có màu gì ? - Trồng hoa để làm gì ? Muốn cho hoa luôn tươi đẹp chúng ta phải làm gì ? + Giáo dục trẻ chăm sóc hoa và không hái hoa ở sân trường.
2. Trò chơi vận động: Chèo thuyền	+ Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi
3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với các bài tập sàn trên sân.	- Cô hướng dẫn cho trẻ chơi - Cô chơi cùng trẻ + Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi = Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi

*** CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Nấu ăn, bán vé, đi du lịch, cửa hàng bán các loại xe
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng bằng các bánh xe, xếp đoàn tàu, ghép hình
- Góc vận động: lăn bóng vào gôn, ném bóng vào đích,. Múa hát các bài hát về chủ đề, tô màu các PTGT, làm ptgt

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Cho trẻ gấp máy bay bằng giấy

- Cô gấp mẫu cho trẻ xem
- Cô gấp mẫu lần 2 có hướng dẫn trẻ
- Cô cho trẻ thực hiện
- Giáo dục trẻ

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc
- Cô bao quát trẻ chơi

Cháu: Minh Châu, Minh Hoàng, Nhật Minh nhớ tên truyện “vì sao thả cứt đuôi”, hiểu nội dung câu chuyện Biết hành động của các nhân vật truyện.

Cháu: Đức Bình, Bảo Châu nói chưa rõ lời.

BPKP: Cô kết hợp phụ huynh dạy trẻ nói rõ lời

